TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 329/2023/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim A. Sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Số 29A, thôn Tân A, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Ông Cà Đức T. Sinh năm:1965.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C.

Trụ sở: phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T- Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng C.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Chắng Khánh Quỳnh L. Chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng C huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào các điều 55, điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023.

Căn cứ đơn trình bày ý kiến ngày 09/11/2023 của Ngân hàng C, phòng giao dịch Ngân hàng C huyện L.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành; hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được đơn trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Kim A với ông Cà Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ chung: Bà Nguyễn Kim A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C, chi nhánh Lâm Đồng, phòng giao dịch huyện L số tiền gốc là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), tiền lãi suất tính đến ngày 09/11/2023 là 37.000đ (Ba mươi bảy ngàn đồng). Tổng cộng là 25.037.000đ (Hai mươi lăm triệu, không trăm ba mươi bảy ngàn đồng).

Ông Cà Đức T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C, chi nhánh Lâm Đồng, phòng giao dịch huyện L số tiền gốc là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Đồng thời bà Nguyễn Kim A, ông Cà Đức T phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh kể từ ngày 10/11/2023 theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

Về án phí: Bà Nguyễn Kim A nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 625.000đ (Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải trả cho Ngân hàng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp 6.550.000đ (Sáu triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000093 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Hoàn trả cho bà A 5.775.000đ (Năm triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Buộc ông Cà Đức T phải chịu 625.000đ (Sáu trăm, hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Dũng